

Số: /BKHCN-TĐC
V/v đánh giá tổng kết thi hành
Luật Đo lường

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Kính gửi:

Luật Đo lường được Quốc hội Việt Nam thông qua tại kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XIII, ngày 11 tháng 11 năm 2011. Luật có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2012. Đến nay, qua quá trình triển khai, Bộ Khoa học và Công nghệ nhận thấy có một số nội dung cần được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tiễn, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, hội nhập quốc tế, đáp ứng yêu cầu chỉ đạo của Quốc hội, Chính phủ.

Để có cơ sở thực tiễn phục vụ việc chuẩn bị, sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đo lường, Bộ Khoa học và Công nghệ đề nghị Quý Cơ quan:

1. Đánh giá, tổng kết thi hành Luật Đo lường giai đoạn từ 01/7/2012 đến nay;
2. Rà soát các quy định tại Luật Đo lường, nêu rõ những vướng mắc, bất cập và đề xuất nội dung sửa đổi, bổ sung;
3. Tổng hợp kết quả rà soát, báo cáo theo Phụ lục Đề cương đính kèm Công văn này và gửi bằng văn bản về Bộ Khoa học và Công nghệ (qua Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia, số 8 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội. Điện thoại: 024.37911632) trước ngày 15/11/2025, đồng thời gửi file mềm qua địa chỉ email: bandoluong@tcvn.gov.vn.

Bộ Khoa học và Công nghệ trân trọng cảm ơn sự phối hợp của Quý cơ quan./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Nguyễn Mạnh Hùng (để b/c);
- Thứ trưởng Lê Xuân Định;
- Lưu: VT, TĐC.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Lê Xuân Định

ĐỀ CƯƠNG
Báo cáo đánh giá, tổng kết thi hành Luật Đo lường
(Kèm theo Công văn số...../BKHCN-TĐC ngày / /2025
của Bộ Khoa học và Công nghệ)

Phần I

TÌNH HÌNH TỔ CHỨC THI HÀNH LUẬT ĐO LƯỜNG

I. CÔNG TÁC TỔ CHỨC THỰC HIỆN LUẬT

Phân tích, đánh giá và tổng kết tình hình thực hiện; kết quả đạt được; bất cập, hạn chế và phân tích nguyên nhân, đề xuất giải pháp khắc phục trong tổ chức thực hiện Luật Đo lường, trong đó chú trọng các nội dung chủ yếu sau đây:

- Tình hình phổ biến, triển khai thi hành Luật Đo lường và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Tình hình xây dựng, ban hành và việc sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Đo lường (số lượng, số văn bản, ngày ban hành, tên văn bản, cấp ban hành theo Phụ lục ban hành kèm theo Đề cương này);
- Công tác ban hành, tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch và chính sách nhà nước về đo lường;
- Công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật về đo lường;
- Hợp tác quốc tế trong lĩnh vực đo lường;
- Trách nhiệm của các bộ, ủy ban nhân dân các cấp, hội, hiệp hội.
- Các vấn đề liên quan khác.

II. ĐÁNH GIÁ VỀ CÁC PHÂN NỘI DUNG CHÍNH CỦA LUẬT

1. Đánh giá về những quy định chung trong Luật

Phân tích, đánh giá đưa ra những vấn đề bất cập, hạn chế (nếu có), nguyên nhân, giải pháp khắc phục đối với *các quy định chung tại Chương I Luật Đo lường*, trong đó chú ý một số vấn đề sau:

- Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng Luật;
- Nguyên tắc hoạt động đo lường;
- Chính sách của Nhà nước về đo lường;
- Các vấn đề liên quan khác.

2. Đánh giá mức độ phù hợp, tính khả thi và hiệu quả thực tế của các quy định trong Luật Đo lường.

2.1. Phân tích, đánh giá theo từng nội dung (điều) kết cấu tại Luật Đo lường được cho là phù hợp, khả thi và có hiệu quả trên thực tế về:

- Quy định đơn vị đo;

- Xây dựng và phát triển chuẩn đo lường quốc gia;
- Ban hành và triển khai thực hiện quy định kiểm soát về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2 (Danh mục phương tiện đo nhóm 2);
- Việc đăng ký, chỉ định tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường;
- Ban hành và triển khai quy định về phép đo;
- Ban hành và triển khai thực hiện quy định về hàng đóng gói sẵn;
- Hoạt động thanh tra, kiểm tra nhà nước về đo lường và xử lý vi phạm.

Trong đó nêu khái quát tính phù hợp và kết quả thực hiện, đưa ra những vấn đề bất cập, hạn chế (nếu có), nguyên nhân, giải pháp khắc phục (nếu có).

2.2. Ngoài việc đánh giá nêu tại mục 2.1, đề nghị các Bộ ngành, địa phương, đơn vị đánh giá thêm các vấn đề cụ thể sau:

- Phân tích, đánh giá về phạm vi điều chỉnh (*Phạm vi điều chỉnh của Luật hiện nay đang tập trung vào đo lường pháp định và đo lường khoa học, có cần mở rộng sang đo lường ứng dụng cho quản trị quốc gia trong các ngành, lĩnh vực*) và đề xuất các giải pháp (nếu có).

- Phân tích, đánh giá về tư cách pháp nhân theo quy định của pháp luật Việt Nam (*Tổ chức được chỉ định thực hiện kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phải có tư cách pháp nhân theo quy định của pháp luật Việt Nam hoặc được thành lập theo quy định của pháp luật Việt Nam,....*) và đề xuất các giải pháp (nếu có).

- Phân tích, đánh giá về điều kiện hoạt động của tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm được chỉ định (*Tổ chức được chỉ định thực hiện kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm bắt buộc phải đăng ký hoạt động tại cơ quan nhà nước về đo lường có thẩm quyền hay không bắt buộc phải đăng ký, yêu cầu đảm bảo nguyên tắc độc lập, khách quan*) và đề xuất các giải pháp (nếu có).

- Phân tích, đánh giá về yêu cầu đối với chuẩn đo lường chính (*Việc duy trì, bảo quản và sử dụng chuẩn chính, chuẩn công tác được thực hiện theo quy định của Thủ trưởng cơ quan nhà nước có thẩm quyền ở địa phương hoặc của người đứng đầu tổ chức giữ chuẩn đo lường này*). Luật chưa quy định rõ trách nhiệm thiết lập, duy trì, sử dụng, bảo quản chuẩn đo lường chính. Thiếu quy định về cơ chế đầu tư, nguồn lực tài chính cho việc phát triển hệ thống chuẩn. Có cần bổ sung quy định này cho chuẩn đo lường chính không và đề xuất các giải pháp (nếu có).

- Phân tích, đánh giá về việc phân loại hàng đóng gói sẵn: hiện nay quy định có 02 loại hàng đóng gói sẵn (nhóm 1 và nhóm 2). Có cần thiết phải phân loại hàng đóng gói sẵn nhóm 1, nhóm 2 không hay gộp thành một nhóm và thực hiện theo cơ chế tự nguyện.

- Phân tích, đánh giá về hoạt động thanh tra, kiểm tra nhà nước về đo lường. Việc phân cấp, phân quyền thanh tra, kiểm tra về đo lường hiện nay có phù hợp, rõ ràng không. Các quy định về thẩm quyền thanh tra, kiểm tra đo lường trong

Luật Đo lường và các nghị định hiện hành có còn phù hợp không và đề xuất các giải pháp (nếu có).

- Cho ý kiến và đề xuất giải pháp thực hiện đối với một số chính sách mới của Nhà nước về đo lường như sau:

+ Đánh giá về sự cần thiết các yêu cầu đo lường số (*thuật toán, dữ liệu, phần mềm...*) để phục vụ quản lý cho đo lường trong công nghệ mới, công nghệ cao, công nghệ chiến lược và đề xuất giải pháp (nếu có);

+ Đánh giá về sự cần thiết cơ chế xã hội hóa, phân quyền, phân cấp quản lý nhà nước về đo lường cho địa phương; Cơ chế xã hội hóa hoạt động dịch vụ đo lường, biện pháp xử lý khi vi phạm pháp luật về đo lường và đề xuất giải pháp (nếu có);

+ Đánh giá về sự cần thiết xây dựng và phát triển hạ tầng số, cơ sở dữ liệu đo lường quốc gia, kết nối liên thông với cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành và đề xuất giải pháp (nếu có);

+ Đánh giá về sự cần thiết xây dựng cơ sở pháp lý để thúc đẩy bảo đảm đo lường trong doanh nghiệp và đề xuất giải pháp (nếu có);

+ Đánh giá về sự cần thiết quy định pháp lý về hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận dịch vụ đo lường đạt chuẩn quốc tế và đề xuất giải pháp (nếu có).

Ghi chú: Nội dung đánh giá tại mục 2.1, 2.2 nêu trên thực hiện theo kết cấu sau:

- + Quy định pháp luật hiện hành;
- + Vướng mắc, bất cập, mâu thuẫn, chồng chéo trong quá trình thực hiện;
- + Nguyên nhân của những vướng mắc, bất cập trên.
- + Đề xuất những nội dung mới (nếu có).

Phần II

TỔNG HỢP ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LUẬT ĐO LƯỜNG

I. ĐỀ XUẤT CÁC QUY ĐỊNH CẦN SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ TRONG LUẬT ĐO LƯỜNG NHẪM GIẢI QUYẾT NHỮNG VƯỚNG MẮC, BẤT CẬP ĐÃ NÊU THEO BẢNG SAU:

STT	Điều khoản cần sửa đổi, thay thế, bổ sung	Nội dung sửa đổi, thay thế, bổ sung	Căn cứ pháp lý/căn cứ thực tiễn để sửa đổi, bổ sung	Dự kiến tác động của đề xuất sửa đổi, thay thế, bổ sung
1				
2				
3				

II. ĐỀ XUẤT NỘI DUNG MỚI CẦN QUY ĐỊNH TẠI LUẬT ĐO LƯỜNG THEO BẢNG SAU:

STT	Điều khoản mới	Nội dung mới	Căn cứ pháp lý/căn cứ thực tiễn của đề xuất	Dự kiến tác động của đề xuất mới
1				
2				
3				

III. ĐỀ XUẤT CÁC GIẢI PHÁP NHẪM NÂNG CAO HIỆU QUẢ THI HÀNH LUẬT ĐO LƯỜNG.

IV. ĐỀ XUẤT VÀ GIẢI PHÁP KHÁC (NẾU CÓ).

Phần III

RÀ SOÁT CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT LIÊN QUAN

Phần này ghi rõ khoản, điều, tên văn bản quy phạm pháp luật do các Bộ, ngành, địa phương ban hành có liên quan đến Luật Đo lường; đánh giá về tính phù hợp của các quy định có trong các văn bản này với Luật Đo lường; đề xuất, kiến nghị (nếu có).

STT	Số văn bản	Ngày ban hành	Điều/khoản	Tên văn bản	Cấp ban hành
1					
2					
3					

DANH SÁCH GỬI CÔNG VĂN
Báo cáo đánh giá, tổng kết thi hành Luật Đo lường
(ban hành kèm theo Công văn số /BKHCN-TĐC ngày tháng năm 2025
của Bộ Khoa học và Công nghệ)

TT	Tên các đơn vị	
I. Bộ, cơ quan ngang bộ (16)		
1.	Bộ Nội Vụ	
2.	Bộ Tư pháp	
3.	Bộ Quốc phòng	
4.	Bộ Công an	
5.	Bộ Công Thương	
6.	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	
7.	Bộ Ngoại giao	
8.	Bộ Giáo dục và Đào tạo	
9.	Bộ Y tế	
10.	Bộ Tài chính	
11.	Bộ Xây dựng	
12.	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	
13.	Bộ Dân tộc và Tôn giáo	
14.	Văn phòng Chính phủ	
15.	Thanh tra Chính phủ	
16.	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	
II. Địa phương (34)		
	Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	
III. Các tổ chức, doanh nghiệp (28)		
1.	Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam	Tòa VCCI, Số 9 Đào Duy Anh, phường Kim Liên, TP. Hà Nội. ĐT: 024.35742022
2.	Tập đoàn Điện lực Việt Nam	Số 11 Cửa Bắc, phường Ba Đình, TP. Hà Nội. ĐT: 024.66946789
3.	Tập đoàn Công nghiệp-Năng lượng Quốc gia Việt Nam	Số 18 phố Láng Hạ, Phường Giảng Võ, TP. Hà Nội. Điện thoại: (024) 38252526
4.	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	1 Khâm Thiên, phường Văn Miếu-Quốc Tử Giám, TP. Hà Nội. ĐT: 024.38512603
5.	Hội Bảo vệ người tiêu dùng	Tầng 4, Số 29 Lê Duẩn, phường Cửa Nam, TP. Hà Nội. ĐT: 0246.688 5666
6.	Hội Đo lường Việt Nam	Phòng 423, nhà D - số 8 đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, Hà Nội. ĐT: 04 3756 4261

7.	Liên hiệp các hội khoa học và Kỹ thuật Việt Nam	Lô D20, Ngõ 19 Phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, TP. Hà Nội. 024.3.9432206
8.	Trung tâm Phân tích và Môi trường	Nhà số 7, lô A, số 25 Láng Hạ, Phường Ô Chợ Dừa, TP Hà Nội. ĐT: 024.38561279
9.	Công ty CP Chứng nhận và Kiểm định Vinacontrol	Số 54, phố Trần Nhân Tông, Phường Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội. ĐT 024.39448089
10.	Công ty CP Kiểm định và Đo lường Chất lượng Cần Thơ	Số 13/68 Trần Vĩnh Kiết, Khu vực 1, phường An Bình, thành phố Cần Thơ. ĐT: 0909992665
11.	Viện Kiểm định Công nghệ và Môi trường	Tầng 14 tòa nhà Zen Tower, số 12 Khuất Duy Tiến, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội. ĐT: 024.3533555
12.	Viện Khoa học Môi trường và Sức khỏe Cộng đồng	N8B18 khu đô thị mới Trung Hòa Nhân Chính, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội. ĐT: 0917775886
13.	Trung tâm Kiểm định Hiệu chuẩn Vùng 3	Số 69, Đường số 8, phường An Khánh, Thành phố Hồ Chí Minh. ĐT: 028.99990979
14.	Công ty Cổ phần Đo lường Quốc Tế	Số 12 ngách 68/20 Phú Diễn, phường Phú Diễn, thành phố Hà Nội. ĐT: 024.62768899.
15.	Trung tâm Nghiên cứu Công nghệ và Kiểm định Môi trường	B9, khu nhà làm việc và chung cư cao tầng, phường Hà Đông, thành phố Hà Nội. ĐT: 024.66850050
16.	Viện công nghệ đo lường và chất chuẩn	Tầng 6, toà nhà MD Complex, số 68 Nguyễn Cơ Thạch, phường Từ Liêm, TP. Hà Nội. ĐT: 024.37680680
17.	Trung tâm Nghiên cứu và Ứng dụng KHCN	Số 285 đường Cách Mạng Tháng Tám, Phường Hòa Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh. ĐT: 028.66828606
18.	Công ty Cổ phần Kiểm định Hiệu chuẩn Đo lường Khu vực 2	Số 91 An Dương Vương, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi ĐT: 0987852752

19.	Công ty Cổ phần Kiểm định An toàn Chất lượng	173/23/38 đường Khuông Việt, phường Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. ĐT: 0938126236
20.	Công ty TNHH Huấn luyện An toàn Miền Nam	65 Đường B2, phường Tây Thạch, thành phố Hồ Chí Minh. ĐT: 0946660236
21.	Trung tâm Ứng dụng, Dịch vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường	96 Nguyễn Thái Bình, phường Hòa Khánh, thành phố Đà Nẵng. ĐT: 0966595446
22.	Công ty TNHH Điện tử Kim Long	Số 102CT1, tòa nhà Môi Trường Xanh, khu đô thị Đồng Nguyên, phường Đồng Nguyên, tỉnh Bắc Ninh. ĐT: 2223666079
23.	Công ty CP Nghiên cứu và Thí nghiệm điện	TT02 N10 - N11, PHC Complex, số 158, phố Nguyễn Sơn, Phường Bồ Đề, TP Hà Nội. ĐT: 024.62.610.008
24.	Công ty cổ phần điện tử G-TECH	B6, khu trung tâm thể dục thể thao-248 Trần Hưng Đạo, phường Đông Hòa, thành phố Hồ Chí Minh. ĐT: 0902041002
25.	Công ty Cổ phần Điện tử CALTEK	Thửa đất số 439, 479, 1005, Tờ bản đồ số DC 5.5, Khu Phố Tây, Phường Lái Thiêu, TP Hồ Chí Minh. ĐT: 0917188884
26.	Công ty Cổ phần Công nghệ Hiệu chuẩn HD	Thôn Dương Húc, xã Đại Đồng, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. ĐT: 0358563638
27.	Công ty Cổ phần Công nghệ CTI	Số 28, đường Thanh Niên, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
28.	Công ty TNHH Hiệu chuẩn LTA Việt Nam	Số nhà 65 ngõ 262B Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân, TP. Hà Nội. ĐT: 0933176699